

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 964/2020/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 9 năm 2020 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Phan Công B, sinh năm 1982; địa chỉ thường trú: 5/11 khu phố B, phường B1, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Bà Dương Thị Kim P, sinh năm 1988; địa chỉ thường trú: Khu phố 1, thị trấn D, huyện D, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Phan Công B và bà Dương Thị Kim P tự nguyện tìm hiểu nhau, đi đến hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường B1, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương ngày 11/11/2011, số 134/2011, quyền số 02/2011. Sau khi kết hôn, vợ chồng ông B và bà P sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau dẫn đến thường xuyên cãi vã nhau. Hiện mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, vợ chồng không còn quan tâm chăm sóc cho nhau. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, ông Phan Công B và bà Dương Thị Kim P yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống, ông Phan Công B và bà Dương Thị Kim P có một người con chung tên Phan Minh T, sinh ngày 25/02/2014. Sau khi ly hôn, ông B là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục con chung.

Về cấp dưỡng: Ông B không yêu cầu bà P phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Ông Phan Công B và bà Dương Thị Kim P thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa ông Phan Công B và bà Dương Thị Kim P là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thuận tình ly hôn và thống nhất không yêu cầu giải quyết về tài sản chung, nợ chung là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Phan Công B và bà Dương Thị Kim P.

- Về con chung: Giao con chung tên Phan Minh T, sinh ngày 25/02/2014 cho ông Phan Công B trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục.

- Về cấp dưỡng: Ông B không yêu cầu bà P phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Ông Phan Công B và bà Dương Thị Kim P phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm; được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0047180 ngày 31/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- UBND phường B1, thành phố Thuận An, tỉnh B Dương (GCN kết hôn số số 134/2011, quyền số 02/2011, ngày 11/11/2011);
- Các đương sự;
- Lưu VT, HS.

THẨM PHÁN

Hồ Thanh Thủy

